

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 2207/TTCP-C.IV ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*viết tắt là PCTNTC*) 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽¹⁾, cụ thể:

I. TÌNH HÌNH

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum luôn quan tâm lãnh đạo, kịp thời quán triệt, ban hành chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; chỉ đạo tăng cường công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Việc thực hiện các chỉ đạo của Ban cán sự đảng Chính phủ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với công tác PCTN

- Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai công tác PCTNTC và tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2023; kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; kế hoạch đánh giá công tác PCTN năm 2022; văn bản về triển khai thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; văn bản đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy... để chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh (*cụ thể các văn bản tại Phụ lục kèm theo*).

- Thực hiện các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo trung ương về PCTNTC⁽²⁾; đồng thời

¹ Thời điểm lấy số liệu theo Công văn số 2207/TTCP-C.IV ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ quy định: thời hạn chốt số liệu từ ngày 26 tháng 12 năm 2022 đến ngày 25 tháng 6 năm 2023.

² Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 về thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo trung ương về PCTN, tiêu cực.

triển khai thực hiện nghiêm các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo⁽³⁾.

2. Kết quả công tác PCTN

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC tiếp tục được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 1.307 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTNTC với 71.564 lượt người tham gia bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung PCTNTC trong các đợt tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, học tập chuyên đề, đăng tải và cấp phát tài liệu tuyên truyền pháp luật về PCTNTC... Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân vào quyết tâm PCTNTC.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh⁽⁴⁾; tuyên truyền, hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc PCTNTC lần thứ tư, năm 2023⁽⁵⁾; triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng⁽⁶⁾.

- Sở Tư pháp đã biên soạn, phát hành 10.000 tờ gấp phổ biến pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong PCTN; lồng ghép các tin, bài viết về PCTNTC trong biên soạn, phát hành 03 số Thông tin phổ biến pháp luật (3.300 cuốn), 02 số Tập san Tư pháp (1.400 cuốn) theo định kỳ. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị đã đăng tải nhiều tin bài, chuyên mục liên quan đến công tác PCTNTC trên sóng phát thanh, truyền hình, Báo Kon Tum, Trang Thông tin điện tử...

2.2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

³ Công văn số 32/UBND-NC ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc tăng cường thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; Công văn số 189/UBND-NC ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp thứ 23 của Ban Chỉ đạo; Văn bản số 190/UBND-NC ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc triển khai thực hiện kết luận phiên họp lần thứ ba của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

⁴ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

⁵ Công văn số 605/UBND-KGVX ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc tuyên truyền, hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc PCTNTC lần thứ tư, năm 2023.

⁶ Công văn số 847/UBND-KGVX ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân; công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và thông qua các phương tiện thông tin truyền thông. Qua việc triển khai thực hiện công khai, minh bạch đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được tham gia giám sát việc triển khai thực hiện; từ đó kịp thời ngăn chặn những hành vi tiêu cực, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được các cấp thẩm quyền ban hành, cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị như: Quy định rõ các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ trong việc quản lý sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, văn phòng phẩm, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày lễ, tết, các hoạt động lễ, hội, khen thưởng... và được công khai, minh bạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức; tạo ý thức, vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân nhằm quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp, bất cập⁽⁷⁾.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử của Trung ương, địa phương, của ngành. Chủ động xây dựng quy tắc chuẩn mực đạo đức, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

⁷ Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định 43/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành Bảng đơn giá các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; Quyết định 45/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành định mức công tác xây dựng gạch không nung (*gạch bê tông xi măng cốt liệu*) trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 44/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành Bảng đơn giá nhà, công trình xây dựng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 18/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, tuyển chọn và quản lý đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 31/2023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023 Ban hành Quy định giá thuê, giá thuê mua nhà ở xã hội áp dụng đối với chung cư Nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước tại Khu đô thị phía Nam cầu Đắk Blá, thành phố Kon Tum.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính⁽⁸⁾. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các đơn vị (*tồn tại phổ biến là cán bộ, công chức các cấp chấp hành giờ giấc chưa nghiêm; việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức còn chậm, chưa số hóa hồ sơ,...*).

- Trong kỳ, đã phát hiện và xử lý 01 viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp⁽⁹⁾.

- Trong dịp Tết Nguyên Đán Quý Mão năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm các Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gây nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân trong giải quyết công việc; triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; theo dõi, nắm tình hình nhằm xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà và sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định⁽¹⁰⁾. Qua theo dõi tình hình thực hiện, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định về tặng quà, nhận quà tặng, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

- Hiện nay có 30 cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 79 cán bộ, công chức, viên chức⁽¹¹⁾.

⁸ Trong kỳ, Sở Nội vụ đã kiểm tra đột xuất 57 đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi kiểm tra đột xuất 09 đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô kiểm tra 16 đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông kiểm tra 03 đơn vị.

⁹ Công chứng viên Huỳnh Thị Mai Xuân (*thuộc phòng Công chứng số 2, Sở Tư pháp*) có nhận số tiền 32.000.000 đồng của người yêu cầu công chứng. Kết quả xử lý: Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-STP về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Trưởng Phòng Công chứng số 2, trực thuộc Sở Tư pháp đối với bà Huỳnh Thị Mai Xuân; đồng thời, ngày 07 tháng 4 năm 2023, Trưởng Phòng Công chứng số 2 ban hành Quyết định số 03/QĐ-PCCS2 về việc tạm đình chỉ công tác đối với bà Huỳnh Thị Mai Xuân, Viên chức Phòng Công chứng số 2. Hiện vụ việc, đang được Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh thụ lý, giải quyết.

¹⁰ Công văn số 4118/UBND-KTTH ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Tết Quý Mão năm 2023; Công văn số 112/UBND-NC ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn tỉnh.

¹¹ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: 13 người; Sở Nội vụ: 03 người; Sở công thương: 04 người; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội: 04 người; Sở Giao thông vận tải: 20 người; Sở Giáo dục và đào tạo: 05 người; Sở Khoa học công nghệ: 02 người; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh: 03 người; Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông: 04 người; Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông: 02 người; Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà: 09 người; Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi: 04 người; Ban quản lý vườn quốc gia Chư Mom Ray: 06 người.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030; phê duyệt kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh. Hiện nay, tỉnh Kon Tum đã xây dựng mô hình một cửa hiện đại tại tất cả 03 cấp tỉnh, huyện, xã.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum (hệ thống dùng chung 03 cấp trên địa bàn tỉnh đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công) đã đáp ứng 100% yêu cầu kỹ thuật triển khai Đề án 06 theo Văn bản 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0). Đã hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống các bộ, ngành Trung ương, gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an); Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải); Hệ thống mã bưu chính Vpostcode Tổng công ty Bưu điện Việt Nam); Kết nối Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Bộ Thông tin và Truyền thông); Kết nối đồng bộ hồ sơ một cửa với Cổng Dịch vụ công quốc gia (kết nối qua trục NDXP); Kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến Văn phòng Chính phủ (kết nối qua trục NDXP); Tích hợp các thủ tục khuyến mãi Sở công thương với cổng DVC Quốc gia (kết nối qua trục NDXP); Tích hợp SSO với cổng Dịch vụ công quốc gia (kết nối qua trục NDXP); Kết nối hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến với Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội); Kết nối với Hệ thống CSDL cấp phép xây dựng toàn quốc, Hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch của Bộ Xây dựng.

- Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh Kon Tum có 1.730 TTHC, trong đó đã triển khai dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), có 1.052 DVCTT toàn trình (chiếm 60,81% tổng số TTHC), 207 DVCTT một phần (*chiếm 11,97% tổng số TTHC*), còn lại 471 DVC không đưa lên trực tuyến (*chiếm 27,23% tổng số TTHC*). Hiện nay, các sở ban ngành đang tiếp tục rà soát theo tiêu chí cung cấp DVCTT toàn trình, DVCTT một phần theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ. Tổng số lượng tài khoản người dân doanh nghiệp đăng ký để nộp hồ sơ trực tuyến là **6.566** tài khoản (**6.451 tài khoản của người dân, 115 tài khoản của doanh nghiệp**); số lượng tài khoản người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến là **6.270** tài.

Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong 06 tháng đầu năm 2023 là: **117.327** hồ sơ (**112.860** hồ sơ được tiếp nhận trong kỳ và **4.467** hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang); trong đó, đã giải quyết trước và đúng hạn: **110.126** hồ sơ, trễ hạn: **1.994** hồ sơ; đang giải quyết trong hạn: **4.933** hồ sơ, đang giải quyết trễ hạn: **274** hồ sơ. Số lượng hồ sơ TTHC tiếp nhận trực tuyến là **29.981** hồ sơ.

Thanh toán trực tuyến thuế, lệ phí trước bạ trong thực hiện TTHC về đất đai là 1.473 giao dịch, với tổng số tiền thanh toán **3,4** tỷ đồng. Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC đã được một số đơn vị, địa phương quan tâm triển khai thực hiện; tổng số giao dịch thanh toán là 1.235 giao dịch, với số tiền là **146 triệu** đồng.

Việc triển khai công tác số hóa hồ sơ TTHC tại các sở, ngành, địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực; tỷ lệ số hóa thành kết quả giải quyết TTHC: Cấp tỉnh cơ bản đạt gần 100% (trừ ngành tài nguyên và Môi trường) Cấp huyện: 53%; Cấp xã 21%. Dịch vụ “Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính” và sử dụng lại kết quả bản sao chứng thực điện tử để thực hiện dịch vụ công trực tuyến từng bước có sự chuyển biến. Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận **4.297** hồ sơ chứng thực điện tử.

- Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành. Hiện nay, 100% Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, được kết nối theo mô hình 4 cấp và được kết nối vào trực liên thông văn bản quốc gia. Sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong công tác xử lý văn bản đã giúp cho các đơn vị tiết kiệm thời gian, chi phí, đảm bảo vấn đề an toàn an ninh thông tin trong hoạt động trao đổi văn bản.

- 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện có trang thông tin điện tử, thành lập Ban biên tập và có quy chế quản lý và hoạt động của trang thông tin điện tử và đã liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (<https://hethongbaocao.kontum.gov.vn>) đã được triển khai đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để thực hiện báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh; Hệ thống đã kết nối liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Báo cáo định kỳ công tác PCTN hằng tháng đã được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- Hiện nay, có 141/141 (100%) cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015⁽¹²⁾.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện trả lương qua tài khoản cho 905/906 đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đạt 99,89%.

¹² Bao gồm 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 10/10 Ủy ban nhân dân cấp huyện, 09/09 chi cục thuộc Sở và tương đương, 102/102 đơn vị hành chính cấp xã.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập⁽¹³⁾.

- Các cơ quan, đơn vị đã triển khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Trong kỳ, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.591 bản kê khai tài sản, thu nhập (*trong đó: 164 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; 2.207 bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm; 61 bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và 159 bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ*); các bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai đầy đủ.

- Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; bốc thăm lựa chọn 41 người được xác minh tài sản, thu nhập của 10 cơ quan, đơn vị. Hiện nay, Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định xác minh tài sản, thu nhập và đang triển khai thực hiện tại 02 đơn vị đối với 17 cá nhân.

2.3. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTN

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng đơn vị luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các văn bản của Đảng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTN; ban hành kế hoạch PCTN năm 2023 để chủ động triển khai thực hiện. Gương mẫu, đi đầu trong chấp hành nghiêm chỉnh Luật PCTN, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, thực hành “*cần, kiệm, liêm, chính*”, “*chí công vô tư*”. Áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng⁽¹⁴⁾.

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp nào sai phạm phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng.

2.4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

¹³ Công văn số 4306/UBND-NC ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc triển khai thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

¹⁴ Trưởng Phòng Công chứng số 2 đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-PCCS2 ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc tạm đình chỉ công tác đối với bà Huỳnh Thị Mai Xuân, Viên chức Phòng Công chứng số 2.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh phát hiện 03 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra các tập thể, cá nhân của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong quá trình kiểm tra sát chưa phát hiện tập thể, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

- Trong kỳ, toàn tỉnh Kon Tum đã triển khai 84 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 71 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất;... với tổng số tiền sai phạm 2.301.769.636 đồng và 1.404,7 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.845.932.977 đồng, thu hồi về đơn vị 196.161.139 đồng, kiến nghị thu hồi 1.404,7 m² đất và kiến nghị xử lý khác về tiền 259.675.520 đồng⁽¹⁵⁾. Xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 1.079.000.000 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.845.932.977 đồng; đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 613.885.028 đồng, số còn lại 1.232.047.949 đồng chủ yếu đến từ các cuộc thanh tra mới kết thúc.

- Xử lý kỷ luật hành chính: Đối với tập thể, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 10 tập thể. Đối với cá nhân, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 65 cá nhân.

- Xử lý hình sự: Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đã chuyển hồ sơ 01 vụ việc có dấu hiệu vi phạm về lĩnh vực đất đai sang cơ quan Công an huyện để điều tra xử lý theo quy định⁽¹⁶⁾.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 753 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân (trong đó: 34 đơn khiếu nại, 18 đơn tố cáo, 701 đơn kiến nghị, phản ánh). Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 375/753 đơn, chiếm tỷ lệ

¹⁵ Nộp trả ngân sách nhà nước huyện 17.021.760 đồng; hoàn trả từ nguồn kinh phí chi phụ cấp thu hút theo nghị định số 116/2010/NĐ-CP 222.104.760 đồng; Chi trả đầy đủ cho bí thư chi bộ và thôn trưởng các thôn theo đúng quy định tại Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND 14.304.000 đồng; giảm doanh thu từ nguồn thu đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước 6.245.000 đồng.

¹⁶ Qua thanh tra công tác tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lô số 89, đường số 7, thôn 1 xã Đắk Long, huyện Kon Plông và lô đất số 139, đường số 6, thôn 1, xã Đắk Long, huyện Kon Plông.

49,8% tổng số đơn nhận được gồm: 23 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo và 348 đơn kiến nghị, phản ánh; đến nay đã giải quyết 327/375 đơn, chiếm tỷ lệ 87,2%, gồm: 18 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 306 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn đang giải quyết là 48/375 đơn, gồm: 05 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 42 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là 378/753 đơn, chiếm tỷ lệ 50,2% tổng số đơn nhận được, gồm: 11 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo và 353 đơn kiến nghị, phản ánh; số đơn thư này đã được lưu đơn, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết.

- Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đã phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, đã chuyển đơn sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum để thụ lý, giải quyết theo quy định⁽¹⁷⁾.

d) Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng

- Các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát về lĩnh vực PCTNTC; chỉ đạo rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội. Qua kiểm tra, giám sát, chưa phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương

- Kết quả điều tra, truy tố vụ án tham nhũng, tiêu cực:

+ Trong kỳ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố 01 bị can về tội phạm tham nhũng⁽¹⁸⁾; khởi tố 01 vụ án, 03 bị can về tội “Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất” xảy ra tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum⁽¹⁹⁾; phục hồi điều tra vụ án “Tham ô tài sản”, “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tu Mơ Rông; tiếp tục điều tra các vụ án tham nhũng theo quy định⁽²⁰⁾.

- Kết quả xét xử vụ án tham nhũng: Cơ quan chức năng đã xét xử 03 vụ án, 03 bị cáo về tội tham nhũng (vụ án xảy ra năm 2022), cụ thể:

+ Vụ án “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi hành công vụ” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đắk Long (nay là Thị trấn Măng Đen), huyện Kon Plông: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Kon Plông đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc

¹⁷ Vụ việc xảy ra tại phòng Công chứng số 2, Sở Tư pháp.

¹⁸ Vụ án xảy ra tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Kon Plông năm 2021: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Kon Tum ra quyết định khởi tố thêm 01 bị can đối với Trần Thanh Đồng - phó Giám đốc HTX DV Nông Thương về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

¹⁹ Nguyễn Thành Nghĩa, Phó giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum; Lê Hữu Nhân, nhân viên hợp đồng tại Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum và Phạm Phước, Phó bí thư Đảng ủy xã Đoàn Kết, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum.

²⁰ Vụ án “Nhận hối lộ” tại Chi cục thuế khu vực số 2 tỉnh Kon Tum; Vụ việc bán đấu giá tài sản không đúng quy định và buông lỏng quản lý đất đai tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật tại Dự án khai thác quỹ đất Khu biệt thự phía Bắc trung tâm huyện Kon Plông; Vụ việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;...

Thuận 20 tháng tù giam.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Nông trường 1, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Duy Tân: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Anh Quốc 18 tháng tù giam.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei đã tuyên phạt bị cáo A Sơn 48 tháng tù giam.

- Ngoài ra, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử phúc thẩm vụ án “*Tham ô tài sản*”, “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng với kết quả: bị cáo Trịnh Thu Anh, y án (20 năm tù); bị cáo Nguyễn Hoàng Thủy Tiên giảm án còn 13 năm tù; bị cáo Lê Phương giảm còn 05 năm tù.

e) Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

- Tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ: 32.000.000 đồng.
- Tài sản tham nhũng trong 03 vụ án được xét xử: 124.758.051 đồng.
- Tài sản đã được thu hồi, xử lý: 156.758.051 đồng.

3. Đánh giá chung

3.1. Đánh giá khái quát những ưu điểm của công tác PCTN

- Công tác PCTN được Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy. Các nội dung công tác PCTNTC được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch PCTNTC năm 2023 để chủ động triển khai thực hiện trong năm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên và ngày càng hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch đã được các cấp, các ngành phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai... Qua đó đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra và có những kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Việc xử lý vụ án tham nhũng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật; không có hiện tượng bao che, bỏ lọt tội phạm.

3.2. Đánh giá những hạn chế của công tác PCTN

- Việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu; tình trạng nhiều, tiêu cực, “*tham nhũng vặt*” trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được phát hiện và xử lý.

- Việc triển khai thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn vướng mắc, lúng túng như xác minh tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước... do các cơ quan Trung ương chưa ban hành hoặc chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Một số quy định giữa Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (*Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị*) còn bất cập, chưa thống nhất. Hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm soát tài sản, thu nhập số hóa còn chậm, chưa có hướng dẫn cụ thể để triển khai hoạt động. Chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác phòng, chống tiêu cực.

3.3. Nguyên nhân của những hạn chế

- PCTNTC luôn là lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải tập trung sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của toàn thể công chức, viên chức và người lao động. Việc giám sát cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa và xử lý tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa chặt chẽ.

- Tình hình tham nhũng ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi, khó phát hiện. Đối tượng phạm tội đa số là những người có chức vụ quyền hạn, có trình độ chuyên môn cao, quan hệ xã hội rộng, có điều kiện kinh tế để thực hiện hành vi phạm tội và che giấu tội phạm. Mặt khác, các vụ án tham nhũng thường xảy ra sau một thời gian khá lâu mới bị phát hiện nên đối tượng đã cất giấu, hợp lý hóa hoặc đã tiêu hủy tài liệu dẫn đến việc thu thập tài liệu gặp nhiều khó khăn.

- Hiện nay cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội còn nhiều sơ hở, bất cập, thiếu nhất quán dễ tạo điều kiện cho hành vi tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự

giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính, giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và chương trình hành động của Tỉnh ủy.

3. Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

4. Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Trung ương đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC và đồng chí Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; công tác giám định, định giá tài sản.

5. Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt tại các vị trí tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình; chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và việc tặng quà, nộp lại quà tặng; thường xuyên rà soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ.

8. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Tổ chức xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

9. Rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch xây dựng... và các vấn đề cụ thể khác mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

10. Chú trọng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân có liên quan đến công tác PCTN.

11. Đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thiệt hại, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

12. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng ở các ngành, các cấp.

13. Thường xuyên sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa rời quần chúng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Đề nghị Thanh tra Chính phủ xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền một số nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018 cho phù hợp với các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát tài sản thu nhập; bổ sung nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực cho thống nhất với Luật Thanh tra năm 2022.

2. Tiếp tục hoàn thiện quy định bảo đảm kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; nhất là các nội dung về quản lý bản kê khai; việc phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát khi thực hiện xác minh tài sản, thu nhập.

3. Nghiên cứu các biện pháp để tăng cường cơ chế bảo vệ và vinh danh người tố giác hành vi tham nhũng và có thành tích chống tham nhũng.

4. Hướng dẫn việc thực hiện Đề án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập*”; việc thực hiện quản lý công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (*như việc xác định đối tượng quản lý, cơ quan quản lý...*).

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Thanh tra Chính phủ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ (Cục II, Cục IV);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC_{NMT}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn